

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM 2023

	VN Index 1,154.73 0.27%		HNX Index 239.05 0.26%					
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	593,801,349	10.8%	13,157	9.6%	87,540,349	13.6%	1,788	42.5%
Thỏa thuận	27,615,257	-29.0%	799	-59.3%	3,465,515	-83.7%	196	-60.0%
Tổng cộng	621,416,606	8.1%	13,956	0.0%	91,005,864	-7.5%	1,984	13.7%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index 3.12/0.27%



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	809.5
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,086.6
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-277.1
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	7.8

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
DGC	99,300	1,400	1.4
KDH	32,000	2,050	6.8
SSI	33,550	-50	-0.2
VCB	86,600	600	0.7
PDR	26,050	1,700	7.0

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HPG	25,750	-50	-0.2
MWG	49,500	1,100	2.3
FUEVFNDD	26,470	70	0.3
FPT	96,100	-300	-0.3
VPB	21,950	100	0.5

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	33,550	-0.2	736
HPG	25,750	-0.2	497
VND	22,000	-0.2	492
MWG	49,500	2.3	483
KBC	33,300	3	433

Top 5 cổ phiếu tăng giá mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
PDR	26,050	1,700	7.0
HBC	8,550	550	6.9
KDH	32,000	2,050	6.8
VJC	103,800	6,100	6.2
SRC	28,000	1,600	6.1

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- **Chứng khoán Mỹ** giảm điểm trong ngày thứ Năm (12/10) trước sức ép từ đà tăng của lợi suất trái phiếu và tâm lý lo lắng khi số liệu mới cho thấy áp lực lạm phát kéo dài tại Mỹ. Chỉ số Dow Jones giảm 0.51%, tương ứng 173.73 điểm và đóng cửa tại 33,631.14 điểm. S&P 500 hạ 0.62%, khép phiên tại 4,349.61 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite mất 0.63%, dừng chân tại 13,574.22 điểm.
- **Chứng khoán Châu Á** hôm nay đảo chiều giảm điểm. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 199 điểm (-0.61%) xuống 32,289.50 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 19.8 điểm (-0.64%) xuống 3,088.10 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 100.21 điểm (-0.99%) xuống 10,068.28 điểm. Chỉ số KOSPI của Hàn Quốc giảm 23.67 điểm (-0.95%) xuống 2,456.15 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- **VN-Index** hôm nay tăng điểm với thanh khoản khá chặt vật. Thị trường mở cửa giảm điểm khi chịu ảnh hưởng bởi thị trường thế giới. Chứng khoán, ngân hàng và thép đều giảm điểm khi sắc đỏ bao phủ hầu hết các mã. Chỉ còn nhóm dầu khí là giữ được sự tích cực khi PVD, PVS, PVB, PVC đều tăng điểm. Tới phiên chiều, nhóm bất động sản hoạt động khá tích cực với PDR, KDH tăng trần, tuy nhiên VIC và VHM lại giảm điểm kéo chỉ số toàn ngành giảm nhẹ 0.03%. Dòng tiền hôm nay cũng dường như rất thận trọng khi chỉ có hơn 16 tỉ được rót vào thị trường. Kết phiên, VN-Index tăng 3.12 điểm (+0.27%) lên 1,154.73 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 593.8 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 13.2 nghìn tỷ.
- **Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 1.17 điểm (+0.1%) lên 1,166.66 điểm. KLKL đạt 149.2 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 13 mã tăng điểm, 16 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. VJC, MWG, VPB là những mã cổ phiếu đóng góp mức tăng của chỉ số nhiều nhất với 3.5 điểm; trong khi VHM, TCB, VIC là những mã cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -1.8 điểm.
- **Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 401.4 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 6 mã tăng điểm và 4 mã giảm điểm. Đáng chú ý PDR tăng trần với KLKL tăng 762%, DXG tăng 2.51% với KLKL tăng 58%; ở chiều ngược lại VIX giảm 1.26% với KLKL tăng 207%, DIG giảm 0.42% với KLKL tăng 123%.
- **HNX-Index** tăng 0.61 điểm (+0.26%) lên 239.05 điểm. IDC, PVS, DTK là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1 điểm; trong khi KSV, KSF, MBS là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.3 điểm. Chỉ số Upcom giảm 0.18 điểm (-0.2%) xuống 87.9 điểm.
- **Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 760.3 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 16.5 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Giá xăng, dầu, điện, lương thực tăng trong quý IV, CPI sẽ 'đạt đỉnh' 3,6%

Theo báo cáo của Bộ Tài chính tại cuộc họp của Ban chỉ đạo điều hành giá vào sáng 11/10, trong 9 tháng năm 2023, giá cả thị trường trong nước cơ bản ổn định, lạm phát đang được kiểm soát và theo xu hướng giảm dần. Riêng mặt hàng thóc gạo giá tăng do ảnh hưởng của thị trường xuất khẩu. Giá thịt lợn tăng, giảm đan xen theo nguồn cung và nhu cầu từng giai đoạn. Giá một số mặt hàng nhóm nhiên liệu năng lượng như xăng dầu, khí hóa lỏng có diễn biến tăng, giảm đan xen do tác động của giá thế giới. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 9 tháng tăng 3,16% so với cùng kỳ năm trước, lạm phát cơ bản tăng 4,49%.

Vốn FDI vào Việt Nam vẫn duy trì đà tăng

Môi trường đầu tư thuận lợi tiếp tục là yếu tố "hút" nhà đầu tư nước ngoài đăng ký dự án đầu tư mới và giải ngân vốn đầu tư trong tháng 9/2023. Điều này giúp dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam được duy trì tích cực trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường. Một dự án với quy mô "khủng" lên tới 500 triệu USD vừa được Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới, Dự án Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao ECOVANCE của Tập đoàn SK (Hàn Quốc). Đây là nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao đầu tiên tại khu vực Đông Nam Á.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Nội bộ Fed bất đồng về khả năng nâng lãi suất

Tại cuộc họp tháng 9/2023, nội bộ Fed tỏ ra bất đồng về việc có nâng lãi suất thêm hay không. Tuy vậy, cán cân đang nghiêng về hướng có thêm 1 đợt nâng lãi suất, theo biên bản họp tháng 9/2023. Dù có những quan điểm trái chiều về khả năng thắt chặt chính sách thêm, nhưng các quan chức Fed đều nhất trí rằng lãi suất cao nên được duy trì cho tới khi họ tự tin lạm phát đang hướng về 2%. "Phần lớn thành viên nhận định rằng phương án tăng lãi suất tại các cuộc họp sắp tới là phù hợp, trong khi một số đánh giá rằng không cần nâng lãi suất", trích từ biên bản họp. Trong biên bản họp, tất cả thành viên của Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) đều đồng tình rằng họ phải "hành động cẩn thận" dựa trên các dữ liệu trong thời gian tới, thay vì đi theo một con đường đã được định sẵn. Một điểm khác cũng nhận được sự nhất trí là "chính sách tiền tệ nên tiếp tục thắt chặt trong một khoảng thời gian cho đến khi Ủy ban tự tin lạm phát đang giảm dần về mức mục tiêu".

Dầu sụt hơn 2% sau cam kết hỗ trợ thị trường của Ả-rập Xê-út

Giá dầu giảm mạnh hơn 2% trong phiên giao dịch ngày thứ Tư khi nỗi lo gián đoạn nguồn cung bắt nguồn từ xung đột tại Trung Đông giảm dần sau cam kết hỗ trợ để bình ổn thị trường của Ả-rập Xê-út. Hợp đồng dầu thô tương lai Brent giảm 1.83 USD/thùng, tương ứng 2.1%, xuống 85.82 USD/thùng. Hợp đồng dầu thô tương lai WTI tại Mỹ sụt 2.48 USD/thùng (tương ứng 2.9%) còn 83.49 USD/thùng. Cả dầu Brent và dầu WTI đều tăng vọt hơn 3.5 USD trong ngày thứ Hai do lo lắng rằng cuộc đụng độ giữa Israel và Hamas có thể leo thang thành một cuộc xung đột rộng hơn và làm gián đoạn cung dầu toàn cầu. Tuy nhiên, giá nhiên liệu giảm nhẹ vào ngày thứ Ba sau khi Ả-rập Xê-út cho biết nước này đang làm việc với các đối tác khu vực và quốc tế để ngăn chặn tình trạng leo thang và tái khẳng định nỗ lực bình ổn thị trường dầu.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
PET	30/9/2023	1-3 tháng	27,000	30,000	33,000	26,200	25,900	-2%	Nắm giữ
VND	8/10/2023	1-3 tháng	20,400	22,300	24,100	19,700	20,900	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -252.64 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -277.11 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 33.63 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -9.16 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là DGC (+52.5 tỷ), KDH (+27.7 tỷ), SSI (+24.8 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là HPG (-134.6 tỷ), MWG (-123.1 tỷ), FUEVFNVD (-88.8 tỷ). IDC là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 28 tỷ đồng, CEO là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -758 triệu đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (12/10/2023) khối ngoại bán ròng -8.9 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 12/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-168,919,255			-8,850,741		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	180,850,156	3,829,429	EIB	(198,262,300)	(4,785,474)
HSG	80,711,943	1,359,078	STB	(91,981,111)	(2,631,927)
IDP	5,203,458	1,345,551	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
STG	24,462,586	1,284,784	VPB	(90,752,338)	(1,872,056)
SGB	45,956,600	1,132,685	FUEVFNVD	(48,411,788)	(1,254,658)
IDC	19,863,179	846,255	DPM	(32,580,582)	(1,170,593)
HDB	44,651,039	844,942	KDC	(19,470,504)	(1,159,208)
SSI	44,530,882	829,610	MWG	(20,772,656)	(1,058,979)
VCG	28,120,205	653,922	MSN	(13,454,387)	(935,159)
SHS	42,193,617	603,640	CTG	(32,902,879)	(850,554)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -88 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+44.2 tỷ), VNM (+27.3 tỷ), CTG (+25.5 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm MWG (-46.4 tỷ), VPB (-21.6 tỷ), STB (-15.7 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (12/10) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 4.9 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+2,280.4 tỷ), E1VFN30 (+1,081.2 tỷ), VPB (+625.9 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm NVL (-314.6 tỷ), VGC (-247.3 tỷ), GMD (-226.5 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 2/10/2023 – 6/10/2023:

- Trong tuần từ 2/10-6/10 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -463.4 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+92.9 tỷ), BCM (+64.2 tỷ), STB (+46 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm EIB (-138.5 tỷ), VIX (-117 tỷ), MBB (-65.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -359 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 2/10/2023-6/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-11,888,683			-359,141		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
SSI	4,134,427	131,368	MSN	(2,524,812)	(183,485)
BSR	5,861,000	123,046	CTG	(4,265,711)	(123,257)
VRE	4,091,360	109,984	VCI	(2,147,775)	(86,255)
DGC	1,029,960	97,112	FUEVFNVD	(3,224,800)	(83,623)
VIX	4,801,943	71,138	VPB	(3,832,434)	(81,823)
VNM	773,980	57,917	PSI	(8,916,300)	(77,572)
VND	2,355,998	47,386	POW	(5,787,167)	(64,903)
DXG	1,991,723	37,707	VIC	(1,163,516)	(53,446)
GEX	1,747,162	34,356	MWG	(1,045,821)	(51,155)
IDC	722,140	33,219	VHM	(1,071,228)	(47,949)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586